**TÓM TẮT GIẢI TRÌNH NỘI DUNG SỬA ĐỔI THÔNG TƯ 01/2018/TT-BKHCN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung hiện tại trong Thông tư** | **Vướng mắc và Lý do đề xuất sửa đổi** | **Đề xuất sửa đổi** | **Căn cứ đề xuất** |
| 1 | **Điều 2:** | Các tổ chức chủ trì phản ánh về khó khăn trong việc liên hệ với các đầu mối quản lý và xử lý các vấn đề trong triển khai nhiệm vụ.  Hiện tại, đối với các nhiệm vụ tuyển chọn trong Thông tư quy định đơn vị quản lý nhiệm vụ là Cục PTTTDN, đơn vị quản lý kinh phí là VPCTQG. Tuy nhiên, trong thực tế triển khai lại có thêm sự tham gia quản lý nhiệm vụ của VP844. Do vậy, gây khó khăn cho tổ chức chủ trì trong việc liên hệ và xử lý công việc. | **Bổ sung khoản 8: làm rõ chức năng, nhiệm vụ của VP844:**  “8. Văn phòng Đề án 844 là đơn vị có nhiệm vụ giúp việc cho Trưởng ban Ban điều hành tổ chức thực hiện Đề án.” | Căn cứ đề xuất của VP844  Căn cứ tiếp thu kiến nghị của đơn vị chủ trì. |
|  | **Sửa đổi bổ sung một số nội dung tại Điều 3:** | | | |
| 2 | **Khoản 1, Điều 3.**  “1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ…. | Hiện tại đối với các nhiệm vụ KH&CN quy định tại TT thì phải tuyển chọn, không giao trực tiếp. Trong thực tế, những nhiệm vụ KH&CN thường là phục vụ công tác nghiên cứu chính sách của cơ quan quản lý nhà nước về KNST. Do đó, quy định lại theo quy trình giao trực tiếp cho các đơn vị trực thuộc Bộ KH&CN thực hiện việc nghiên cứu phục vụ công tác quản lý. | Chuyển khoản 1, Điều 3 đưa vào hoạt động chung của nhiệm vụ phù hợp với quy định tại Điều 11, TT 45/2019/TT-BTC quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp | Căn cứ Điều 11, TT 45/2019/TT-BTC ngày 19/7/2019 quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp |
| 3 | **điểm c, g, khoản 2, điều 3:**  “g) Nhóm nhiệm vụ kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm của Việt Nam với khu vực và thế giới; *kết nối hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia các khóa huấn luyện tập trung ngắn hạn tại một số tổ chức thúc đẩy kinh doanh uy tín ở nước ngoài* theo quy định tại khoản 8 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg” | Về cơ bản, các hoạt động “*kết nối hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia các khóa huấn luyện tập trung ngắn hạn tại một số tổ chức thúc đẩy kinh doanh uy tín ở nước ngoài”* là hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo quy định tại khoản 1 Điều 10 TT 45/2019/TT-BTC ngày 19/7/2019 quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp.  Điểm c, g cùng nội dung về hoạt động xây dựng, phát triển mạng lưới, vì vậy thống nhất nội dung gộp vào điểm c. | Bãi bỏ nội dung *kết nối hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia các khóa huấn luyện tập trung ngắn hạn tại một số tổ chức thúc đẩy kinh doanh uy tín ở nước ngoài.*  Gộp nội dung điểm c, g thành *“ c) Nhóm nhiệm vụ xây dựng,phát triển mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, kết nối mạng lưới khởi nghiệp trong khu vực và trên thế giới theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-TTg”* | Căn cứ Căn cứ Điều 10, TT 45/2019/TT-BTC ngày 19/7/2019 quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp |
| 4 | **khoản 3, Điều 3:**  “3. Nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin bao gồm…” | Hiện tại nhóm nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin chưa có quy định về luồng nhiệm vụ và tài chính, dẫn đến thực trạng các đơn vị ngoài Bộ muốn triển khai nhưng chưa biết làm thế nào. Các nhiệm vụ về vận hành Cổng thông tin KNST quốc gia và hệ thống thông tin quản lý Đề án 844 đều được triển khai dưới dạng nhiệm vụ giao trực tiếp hoặc không có kinh phí, dẫn đến khó khăn để duy trì các nền tảng này. | **Bãi bỏ nội dung này** | Căn cứ thực tiễn triển khai |
| 5 | **khoản 4, Điều 3:**  “4. Nhiệm vụ xây dựng Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 2 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg”. | Tại Điều 7, Thông tư 45/2019/TT-BTC quy định về nội dung và mức chi để phát triển cơ sở vật chất – kỹ thuật phuc vụ hoạt động KN ĐMST. | **Sửa đổi nội dung, tiêu thành khoản 3 Điều 3:**  “3. Nhiệm vụ hỗ trợ phát triển các Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo mô hình khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi quốc gia, vùng, địa phương, ngành, lĩnh vực, tại các tổ chức có tiềm năng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 2 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg và khoản 2 Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-TTg;  Nhiệm vụ sửa chữa lần đầu (gồm sửa chữa, cải tạo, mua sắm lắp đặt trang thiết bị của dự án), lắp đặt hạ tầng công nghệ thông tin tại các Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo mô hình khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” | Căn cứ Điều 7 Thông tư 45/2019/TT-BTC |
| 6 | **Khoản 4, Điều 3** | Hiện tại các đơn vị đăng ký thực hiện nhiệm vụ hằng năm, định kỳ với số lượng tương đối lớn, do đó phải tổ chức nhiều hội đồng đánh giá thuyết minh. Đặc biêt, trong thời gian tới sẽ triển khai nhiệm vụ hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại TT45 thì số lượng hồ sơ nộp vào sẽ tăng mạnh.  Cùng với đó, do nguồn lực có hạn của các đơn vị quản lý nhiệm vụ Đề án 844 dẫn đến khó khăn trong việc theo dõi và đồng hành cùng đơn vị chủ trì.  Do đó cần bổ sung nội dung thuê chuyên gia tư vấn độc lập để đánh giá, thẩm định hồ sơ trước khi thành lập hội đồng thuyết minh (trong trường hợp có quá nhiều hồ sơ đăng ký thực hiện Đề án). Đồng thời bổ sung quy định để các chuyên gia đồng hành và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị chủ trì.  Một số nội dung không có quy định tại TT01, tuy nhiên lại được quy định tại T45. Do đó, bổ sung thêm một số nội dung cho phù hợp với quy định tại TT45 như: điều tra, khảo sát, thống kê, đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc), mua sắm trang thiết bị văn phòng, sửa chữa tài sản phục vụ công tác quản lý của Đề án 844; duy trì, vận hành hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý Đề án 844… | **Bãi bỏ nội dung điểm d, điểm i, Khoản 5 Điều 3**  **Sửa đổi nội dung:**  “a) Tổ chức hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ, hội đồng đánh giá thuyết minh, tổ thẩm định kinh phí, hội đồng đánh giá, nghiệm thu, thuê chuyên chuyên gia **độc lập tư vấn xác định nhiệm vụ của Đề án 844** (trong trường hợp cần thiết);  b) Tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, **thuê chuyên gia độc lập** đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ;  ….  đ) Tổ chức hội nghị, hội thảo, **họp định kỳ hoặc đột xuất** (các phiên họp Ban Điều hành, hội nghị, hội thảo, tập huấn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, **hội nghị tổng kết năm**, hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động của Đề án 844...); tổ chức đón tiếp khách quốc tế vào làm việc tại Việt Nam;  e) Tổ chức các đoàn công tác trong nước**, làm việc với đối tác, địa phương** (hướng dẫn triển khai Đề án 844, đoàn công tác làm việc với địa phương, tổ chức về phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo...);  ….  h) Truyền thông về định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Đề án 844 **và kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc Đề án 844**;”  **Bổ sung nội dung:**  “d) Điều tra, khảo sát, thống kê, đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;  …  h) Chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc), mua sắm trang thiết bị văn phòng, sửa chữa tài sản phục vụ công tác quản lý của Đề án 844;  i) Duy trì, vận hành, nâng cấp hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý Đề án 844 theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Quyết định số 844/QĐ-TTg;”  l) Duy trì, vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia theo quy định tại khoản 1 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg; | Căn cứ |
| 7 | **Điểm a, Khoản 1, Điều 4:** | Tại Điều 3 đã bổ sung thêm loại hình nhiệm vụ hoạt động chung. Do đó, cần phân định rõ luồng nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý loại hình nhiệm vụ này.  Nhiệm vụ xây dựng Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã được quy định tại các Điều 2, 3,4 Thông tư 45. | **Sửa đổi nội dung điểm a, khoản 1 Chương II, Điều 4 :**  “a) **Hoạt động chung của Đề án 844** quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư này;”  **Bãi bỏ nội dung:**  “Nhiệm vụ xây dựng Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về đầu tư phát triển” | Căn cứ Thông tư 45. |
| 8 | **Điểm b, Khoản 1, Điều 4** | Các điều khoản được sửa đổi trích dẫn theo nội dung của Thông tư 01 sửa đổi.  Về luồng thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt với nội dung hoạt động vận hành Cổng thông tin và phát triển các Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được quy định riêng luồng thực hiện để rõ ràng cho hoạt động triển khai. | **Bổ sung nội dung điểm b, khoản 1, Chương II, Điều 4:**  b) Các nhiệm vụ quy định tại khoản **2, 3, 4** Điều 3 Thông tư này ở quy mô vùng, quốc gia và quốc tế để thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia.  Quy trình quản lý các nhiệm vụ do Bộ Khoa học và Công nghệ đặt hàng tuyển chọn đơn vị triển khai được thực hiện theo quy định từ **Điều 7 đến Điều 10** Thông tư này.  Quy trình quản lý các nhiệm vụ do Bộ Khoa học và Công nghệ đặt hàng, giao trực tiếp đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai được thực hiện theo quy định tại **Điều 6, Điều 11** Thông tư này. Trường hợp nhiệm vụ hằng năm, định kỳ do Bộ Khoa học và Công nghệ đặt hàng, giao trực tiếp đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện, quy trình quản lý thực hiện theo quy định tại **Điều 11** Thông tư này.  **Nhiệm vụ duy trì, vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia thực hiện theo quy định tại Điều 11a Thông tư này.**  **Nhiệm vụ hỗ trợ phát triển các Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo mô hình khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thực hiện theo quy định tại Điều 11b Thông tư này.** |  |
| 9 | **Khoản 2 Điều 4** | Sửa đổi điều khoản trích dẫn theo nội dung dự thảo sửa đổi TT01 | a) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh, cấp cơ sở thuộc phạm vi quản lý để giải quyết các vấn đề nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách theo quy định tại khoản **1 Điều 3** Thông tư này;  b) Các nhiệm vụ quy định tại khoản **2, 3, 4 Điều 3** Thông tư này thuộc phạm vi quản lý để hỗ trợ xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp.  Căn cứ quy định tại Quyết định số 844/QĐ-TTg và hướng dẫn tại **Điều 15** Thông tư này, các bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp vận dụng quy định tại Chương này và các quy định hiện hành để quy định việc tổ chức quản lý các nhiệm vụ thuộc Đề án 844 theo thẩm quyền, trách nhiệm phê duyệt của Bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp. |  |
| 10 | **Điều 6** | Vì các nhiệm vụ thuộc 844 có hai đầu mối quản lý tài chính là Vụ TC và VP CTQG. Dựa trên căn cứ thực tiễn triển khai và TT45, đề xuất nhiệm vụ KHCN giao cho VPCTQG là đầu mối quản lý chung. | **Sửa đổi khoản b, điều 6 về nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia:**  *“b, Đơn vị quản lý kinh phí chủ trì là* ***Văn phòng các chương trình KH&CN quốc gia****, phối hợp với đơn vị quản lý nhiệm vụ tổ chức quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Đề án 844 theo quy định tại các Thông tư”* | Căn cứ thực tiễn và Thông tư 45 |
| 11 | **Điều 7. Xác định danh mục nhiệm vụ hàng năm định kỳ** | - Hiện tại các căn cứ đề xuất nhiệm vụ đang còn thiếu ý kiến từ một thành phần đại diện cho hệ sinh thái, đặc biệt là chuyên gia độc lập có kinh nghiệm trong xây dựng hệ sinh thái. Do đó, đề nghị bổ sung thêm căn cứ đề xuất nhiệm vụ từ chuyên gia độc lập có năng lực, kinh nghiêm trong xây dựng hệ sinh thái; chuyên gia giúp việc cho Ban điều hành 844. | **Bãi bỏ khoản 4 , sửa đổi bổ sung một số nội dung:**  **d) Đề xuất của một số đối tượng đại diện cho hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyên gia độc lập có năng lực, kinh nghiệm trong xây dựng hệ sinh thái do đơn vị quản lý nhiệm vụ lấy ý kiến chuyên gia, đề xuất của chuyên gia giúp việc cho Ban điều hành Đề án 844;** | Căn cứ thực tiễn |
| 12 | **Điều 8** | - Viết lại để làm rõ hơn trường hợp nào nộp bản sao có chứng thực và trường hợp nộp bản sao không có chứng thực.  Do đó, đề nghị bổ sung và làm rõ hơn trong trường hợp, chỉ có bản sao chưa chứng thực thì cần xuất trình bản chính để đối chiếu tính xác thực tại bộ phận nhận hồ sơ.  - Bổ sung hình thức nộp online:  Hiện tại, Chính phủ đang đẩy mạnh việc cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Do đó, cần thiết phải bổ sung thêm hình thức nộp hồ sơ online qua cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ KH&CN nhằm tăng cường hiệu quả xử lý công việc, giảm thời gian và chi phí cho tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ.  - Bổ sung nội dung thuê chuyên gia tư vấn độc lập để đánh giá, thẩm định hồ sơ trước khi thành lập hội đồng thuyết minh. Do hiện tại, có quá nhiều hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ. Trong khi, nguồn lực các đơn vị quản lý nhiệm vụ Đề án 844 có hạn.  Bên cạnh đó, sự tham gia của các chuyên gia tư vấn độc lập sẽ làm tăng tính khách quan và hiệu quả trong việc đánh giá. | **Sửa đổi nội dung:**  a) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập:  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: bản sao **có chứng thực. Trong trường hợp bản sao không có chứng thực thì đơn vị tiếp nhận yêu cầu đơn vị nộp hồ sơ xuất trình bản chính để đối chiếu theo quy định của pháp luật.khi mở hồ sơ;**  - Trường hợp nộp qua đường bưu điện: bản sao có chứng thực;  **- Trường hợp nộp online (trực tuyến) trên cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Khoa học và công nghệ: bản sao có chứng thực.**  …….  c) Bản giải trình, cam kết, văn bản thỏa thuận, giấy xác nhận và các tài liệu khác **(sử dụng bản sao công chứng hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính qua dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia)** chứng minh việc đáp ứng tiêu chí đối với tổ chức nộp hồ sơ quy định tại Mục II Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg.  ……  3. Tổ chức đăng ký thực hiện nhiệm vụ hằng năm, định kỳ lập 01 bộ hồ sơ nộp **theo các hình thức quy định tại điểm a, khoản 1 điều này về đơn vị quản lý kinh phí. Trường hợp nộp online (trực tuyến), theo quy trình, thủ tục tại cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Khoa học và công nghệ.**  …..  **Bổ sung nội dung:**  **7. Đơn vị quản lý nhiệm vụ xây dựng danh sách chuyên gia tư vấn, trình Bộ trưởng Bộ KH&CN phê duyệt. Đơn vị quản lý kinh phí có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thuê chuyên gia tư vấn, đánh giá nhiệm vụ trước khi thành lập hội đồng (trong trường hợp cần thiết).** |  |
| 13 | **Chương II, Điều 10** | Để nâng cao chất lượng kết quả các nhiệm vụ nghiệm thu, đặc biệt là các nhiệm vụ về đào tạo, cần thiết phải có đội ngũ chuyên gia độc lập để đánh giá trước khi thành lập hội đồng. Việc này sẽ loại trừ bớt nguy cơ không đạt được các KPI đối với những nhiệm vụ chưa đạt yêu cầu. Đây là cơ sở quan trọng để các Hội đồng đánh giá chất lượng các nhiệm vụ triển khai. | **Bổ sung nội dung:**  6. Đơn vị quản lý kinh phí phối hợp với đơn vị quản lý nhiệm vụ xây dựng danh sách chuyên gia và thuê chuyên gia độc lập để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trước khi thành lập Hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ. *(trong trường hợp cần thiết)* | Căn cứ thực tiễn |
| 14 | **Điều 11** | Các hoạt động chung của Đề án được bổ sung theo quy định tại Thông tư 45. Thực tiễn, các hoạt động chung chủ yếu phục vụ công tác quản lý của về KNST của Bộ KH&CN và giao trực tiếp cho các đơn vị trong Bộ thực hiện. Do đó, đề nghị quy trình quản lý đối với các nhiệm vụ trực tiếp giao cho các đơn vị trực thuộc Bộ KH&CN thực hiện cũng áp dụng đối với các hoạt động chung của Đề án. | **Bổ sung thêm nội dung trong tên điều**  Điều 11. Quy trình quản lý đối với các nhiệm vụ giao trực tiếp cho đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện **(cũng áp dụng đối với hoạt động chung của Đề án 844)** | Căn cứ thực tiễn và Thông tư 45 |
| 15 | **Bổ sung thêm 1 điều quy định về nhiệm vụ sửa chữa lần đầu (gồm sửa chữa, cải tạo, mua sắm lắp đặt trang thiết bị của dự án), lắp đặt hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo mô hình khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo** | Hiện tại TT01 chưa có quy định quản lý chi tiết cho nhiệm vụ phát triển Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ KNST.  Mặt khác, tại Điều 2 Thông tư 45 quy định về nội dung và mức chi đối với các nhiệm vụ sửa chữa lần đầu, lắp đặt hạ tầng công nghệ thông tin tại Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.  Do đó, cần quy định chi tiết và phân luồng quản lý loại hình nhiệm vụ này.  Đồng thời, đây cũng là cơ sở để địa phương áp dụng cho việc triển khai Đề án 844 tại địa phương.  Về một số phương án xác định khu tập trung dịch vụ sẽ được đưa vào phụ lục để không phát sinh các thủ tục hành chính. | **Bổ sung Điều 11b. Quy trình quản lý nhiệm vụ hỗ trợ phát triển các Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo mô hình khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:**  1. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ:  a) Quy định tại Điểm 2 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg;  b) Văn bản chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; Biên bản hợp tác cấp Chính phủ, cấp Bộ, cấp địa phương;  c) Nhu cầu của các đối tượng tham gia xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia.  2. Quy trình quản lý nhiệm vụ:  a) Đối với nhiệm vụ sử dụng kinh phí từ nguồn đầu tư phát triển: Thực hiện theo quy định tại luật đầu tư công;  b) Đối với nhiệm vụ sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: Thực hiện theo quy trình tại Khoản 3, 4 và 5 Điều này.  3. Hằng năm, Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức Hội đồng đánh giá đề xuất nhiệm vụ và xác định danh mục nhiệm vụ giao trực tiếp.  4. Đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng thuyết minh nhiệm vụ gửi Bộ Khoa học và Công nghệ (thông qua Vụ Kế hoạch - Tài chính).  5. Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội đồng đánh giá thuyết minh và thẩm định kinh phí gồm đại diện lãnh đạo đơn vị quản lý nhiệm vụ, Vụ Kế hoạch - Tài chính và 03 chuyên gia trong lĩnh vực liên quan để đánh giá nội dung thuyết minh và thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ. Trên cơ sở ý kiến tư vấn của Hội đồng đánh giá thuyết minh và thẩm định kinh phí, Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định giao nhiệm vụ cho đơn vị được giao chủ trì tổ chức thực hiện.  6. Vụ Kế hoạch - Tài chính thừa ủy quyền của Lãnh đạo Bộ ký hợp đồng với đơn vị được giao chủ trì tổ chức thực hiện.  Đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ định kỳ trong quá trình triển khai về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính và đơn vị quản lý nhiệm vụ).  Vụ Kế hoạch - Tài chính phối hợp với đơn vị quản lý nhiệm vụ kiểm tra định kỳ tình hình thực hiện nhiệm vụ.  7. Đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính.  Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức Hội đồng đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ gồm đại diện lãnh đạo đơn vị quản lý nhiệm vụ, Vụ Kế hoạch - Tài chính và 03 chuyên gia trong lĩnh vực liên quan để đánh giá nghiệm thu kết quả khi nhiệm vụ hoàn thành và trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ. Vụ Kế hoạch - Tài chính thực hiện thủ tục thanh lý hợp đồng theo quy định.  8. Mẫu biểu, tài liệu phục vụ các hoạt động quy định tại Điều này vận dụng các biểu mẫu tại Phụ lục II, Phụ lục III Thông tư này.” | Căn cứ Quyết định 844 và Thông tư 45 |
| 16 | **Bổ sung 1 điều về Quy trình quản lý nhiệm vụ duy trì, vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia** | Tại Điều 4, đã bổ sung thêm một khoản về loại hình nhiệm vụ hoạt động chung theo quy định tại Thông tư 45. Do đó, cần quy định chi tiết về quy trình, thủ tục và luồng quản lý hoạt động chung, bao gồm: nhiệm vụ duy trì, vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp ĐMSTQG:    - Đối với hoạt động duy trì, vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp DDMSTQG: nhiệm vụ này được triển khai dưới dạng nhiệm vụ giao trực tiếp hoặc không có kinh phí, dẫn đến khó khăn để duy trì các nền tảng này. | **Bổ sung Điều 11a**  **Điều 11a. Quy trình quản lý nhiệm vụ duy trì, vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia**  a) Căn cứ quy định tại khoản 1 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg và khoản 1 Điều 9 Quyết định số 3084/QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ phối hợp với Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia đề xuất đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm duy trì và phát triển Cổng thông tin (Đơn vị vận hành cổng thông tin), trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt; chủ trì ký hợp đồng với Đơn vị vận hành Cổng thông tin.  b) Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ (Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia) và Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia lập dự toán kinh phí duy trì, vận hành Cổng thông tin, trình lãnh đạo Bộ phê duyệt. Đơn vị quản lý kinh phí là Văn phòng các chương trình khoa học và công nghệ quốc gia chủ trì, phối hợp với đơn vị quản lý hoạt động Cổng thông tin là Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ (Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia) và đơn vị liên quan tổ chức quản lý các hoạt động duy trì, vận hành và sử dụng kinh phí của Cổng thông tin tuân thủ quy định pháp luật và các văn bản sau: Quyết định số 3084/QĐ-BKHCN về quy chế tổ chức và hoạt động của Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; Thông tư số 22/2013/TT-BTTTT của Bộ TTTT ngày 23/12/2013 ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước; Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/2/2012 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Thông tư số 21/2010/TT-BTTTT ngày 08/9/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng CNTT sử dụng ngân sách nhà nước nhưng không yêu cầu phải lập dự án. | Căn cứ thực tiễn và TT45 |
| 17 | **Điều 12** | Việc bổ sung nguyên tắc hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp được áp dụng tươn tự nguyên tắc tuyển chọn chuyên gia | **Bổ sung khoản 3 Điều 12:**  3. Nguyên tắc hỗ trợ:  Việc hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được thực hiện thông qua tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc Đề án 844. Căn cứ chỉ đạo từ Đảng, Nhà nước và đề xuất từ thực tiễn, đơn vị quản lý nhiệm vụ xây dựng nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; tổ chức tuyển chọn đơn vị có năng lực tham gia triển khai nhiệm vụ. Quy trình quản lý nhiệm vụ được thực hiện tương tự đối với nhiệm vụ hàng năm quy định từ điều 7 đến điều 10 Thông tư này. | căn cứ thực tiễn |
| 18 | **Điều 13** | Đề phù hợp với quy định tại Thông tư 45, đề nghị bổ sung thêm nội dung hỗ trợ chuyên gia khởi nghiệp đổi mới sáng tạo kết nối với các mạng lưới khởi nghiệp, sự kiện khởi nghiệp, chuyên gia khởi nghiệp trong khu vực và trên thế giới theo quy định tại Khoản 8 Mục III Điều 1 Quyết định 844/QĐ-TTg. | **Bổ sung nội dung:**  **Khoản 1:**  d) Kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, sự kiện khởi nghiệp, chuyên gia khởi nghiệp trong khu vực và trên thế giới theo quy định tại Khoản 8 Mục III Điều 1 Quyết định 844/QĐ-TTg.  **Khoản 2**  2. Đối tượng chuyên gia được hỗ trợ của Đề án 844  a) Đối với chuyên gia trong nước: là người có quốc tịch Việt Nam, đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam;  b) Đối với chuyên gia quốc tế: là người có quốc tịch nước ngoài, đanh sinh sống và làm việc tại nước ngoài; người có quốc tịch nước ngoài, đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam; người có quốc tich Việt Nam, đang sinh sồng là làm việc tại nước ngoài.  **Khoản 3: Tiêu chí xác định chuyên gia tham gia hoạt động được hỗ trợ từ Đề án 844**  d) Đối với chuyên gia kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, sự kiện khởi nghiệp, kết nối với các chuyên gia khởi nghiệp trong vực và trên thế giới: có kinh nghiệm trong hoạt động kết nối, giới thiệu, hỗ trợ tổ chức, cá nhân tham gia các sự kiện, chương trình khởi nghiệp có uy tín trong khu vực và quốc tế. | Thông tư 45 |
| 19 | **Chương III, Điều 16** | Cần phân định rõ vai trò, trách nhiệm của đơn vị quản lý nhiệm vụ, đơn vị quản lý kinh phí và VP844 trong việc tổ chức thực hiện, quản lý Đề án. Do đó, đề nghị bổ sung thêm 1 khoản quy định về trách nhiêm của VP844. | **Bổ sung nội dung:**  6. Văn phòng Đề án 844 có trách nhiệm:  a) Thực hiện vai trò tham mưu, giúp việc cho Ban điều hành Đề án 844;  b) Tổng hợp kế hoạch hoạt động chung của Ban điều hành để đưa vào kế hoạch chung hàng năm của Đề án;  c) Tham gia vào hoạt động kiểm tra, đánh giá các nhiệm vụ quy định tại khoản 1,2,3,4 Điều 3 Thông tư này; | Đề xuất từ VP844 |
| 20 | **Chương III, Điều 17** | Các tổ chức thực hiện nhiệm vụ ngoài việc đảm bảo về nội dung, tổ chức hoạt động cần phải quản lý các doanh nghiệp khởi nghiệp tham gia các sự kiện ở nước ngoài. Tránh việc đảm bảo an ninh toàn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp. Đây là quy định cần thiết để tăng cường trách nhiệm của tổ chức chủ trì. Đồng thời, là căn cứ để truy cứu trách nhiệm khi có sự việc xảy ra. | **Bổ sung nội dung:**  3. Đảm bảo an ninh, an toàn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia các hoạt động, sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở nước ngoài. |  |
| 21 | **Biểu mẫu tại Phụ lục** | Hiện tại trong thực tiễn triển khai, có một số biểu mẫu tại phụ lục không còn phù hợp, gây khó khăn trong triển khai cho tổ chức chủ trì cũng như công tác quản lý. Đồng thời, dự thảo thông tư hiện đang bổ sung thêm một số nội dung cho phù hợp với Thông tư 45. Do đó, đề xuất sửa đổi bổ sung một số biểu mẫu tại các phụ lục:  - Bổ sung nội dung tại Phụ lục II, III về phương án xác định khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo  - Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về tổng hợp nhu cầu đề xuất danh mục nhiệm vụ tại Mẫu C1.1-PĐX, Phụ lục I.  - Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về hội nghị, chuyên môn/chuyên đề tư vấn xác định nhiệm vụ theo nhóm nhiệm vụ tại Mẫu C1.6-QT Phụ lục I  ……………. |  |  |